

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH VINH PHÚC****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: 13/2014/QĐ-UBNDVinh Yên, ngày 06 tháng 3 năm 2014

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: <u>5</u>
	Ngày: <u>21/3/2014</u>

QUYẾT ĐỊNH

V/v sửa đổi, bổ sung Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 18/7/2012 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc ban hành Điều lệ tổ chức, hoạt động và Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ phát triển đất tỉnh Vĩnh Phúc.

ỦY BAN NHÂN DÂN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Quyết định số 40/2010/QĐ-TTg ngày 12/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế mẫu về quản lý, sử dụng Quỹ phát triển đất;

Căn cứ Thông tư số 151/2010/TT-BTC ngày 27/9/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn áp dụng các loại thuế và các khoản nộp Ngân sách Nhà nước đối với Quỹ phát triển đất;

Căn cứ Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 18/7/2012 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc Ban hành Điều lệ tổ chức, hoạt động và Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ phát triển đất tỉnh Vĩnh Phúc.

Theo đề nghị của Quỹ phát triển đất tỉnh Vĩnh phúc tại tờ trình số 03/TTr-QPTĐ ngày 25/01/2014; Ý kiến thẩm định Văn bản Quy phạm Pháp luật của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 18/BC-STP ngày 24/02/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ tổ chức, hoạt động và Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ phát triển đất tỉnh Vĩnh Phúc ban hành kèm theo Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 18/7/2012 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc, như sau:

1. Bổ sung khoản 5 vào Điều 23:

“5. Trường hợp cấp bách cần thực hiện ứng vốn mà Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ đi công tác vắng, giao Ban Giám đốc Quỹ phát triển đất trình UBND tỉnh quyết định ứng vốn, sau đó báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ”.

1/34

2. Sửa đổi, bổ sung Điểm a, khoản 2 Điều 24, như sau:

“Các đơn vị, tổ chức có nhu cầu ứng vốn gửi công văn đề nghị kèm theo các tài liệu cơ sở của dự án (gồm Bản đăng ký kế hoạch ứng vốn, kèm theo bản chính hoặc bản sao y bản chính chỉ gửi một lần cho đến khi dự án kết thúc đầu tư, trừ trường hợp phải bổ sung, điều chỉnh)”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và bổ sung điểm 3.3, điểm 3.4 vào khoản 3 Điều 26, như sau:

“1. Thời hạn hoàn trả vốn ứng Quỹ phát triển đất căn cứ theo tiến độ hoàn thành dự án tại thời điểm thẩm định ứng vốn, kế hoạch cấp đất dịch vụ, đất giãn dân, kế hoạch đấu giá QSDĐ và cam kết của đơn vị xin ứng vốn để quy định cụ thể thời gian hoàn trả vốn ứng đối với từng dự án”.

“3.3. Đối với những trường hợp do nguyên nhân khách quan ảnh hưởng tới khả năng huy động nguồn vốn để hoàn trả vốn ứng thì được xem xét gia hạn. Thẩm quyền gia hạn thời gian hoàn trả vốn ứng thực hiện theo thẩm quyền quyết định ứng vốn quy định tại Điều 23 Quyết định này. Thời gian gia hạn tối đa không quá 1/2 thời gian ứng vốn. Hồ sơ xin gia hạn bao gồm:

- Công văn xin gia hạn thời gian hoàn trả vốn ứng;
- Báo cáo nguyên nhân khách quan ảnh hưởng đến việc hoàn trả vốn ứng và các tài liệu liên quan.

Trường hợp đặc biệt mà hết thời gian gia hạn mà đơn vị ứng vốn chưa hoàn trả được vốn ứng thì Quỹ phát triển đất báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ trình UBND tỉnh Quyết định”.

“3.4. Trường hợp sử dụng vốn ứng không đúng mục đích phải thu hồi hoặc quá thời hạn hoàn trả vốn ứng mà đơn vị được ứng vốn chưa huy động, bố trí nguồn vốn để hoàn trả thì Quỹ phát triển đất sẽ chủ động báo cáo UBND tỉnh để thu hồi vốn ứng, phí ứng vốn và phí ứng vốn quá hạn bằng việc trừ vào số bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách đơn vị đó trong dự toán ngân sách hàng năm”.

4. Bổ sung khoản 4 vào Điều 27, như sau:

“4. Đối với những dự án đến hạn hoàn trả vốn ứng mà đơn vị chưa bố trí nguồn vốn hoàn trả vốn ứng đồng thời không báo cáo rõ nguyên nhân chậm hoàn trả vốn ứng hoặc nguyên nhân do lỗi chủ quan của đơn vị nhận vốn ứng thì Quỹ phát triển đất được tính phí ứng vốn quá hạn. Mức phí ứng vốn quá hạn được tính bằng lãi xuất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm tính phí ứng vốn quá hạn. Phí ứng vốn quá hạn được tính theo mức phí ứng vốn quá hạn và số ngày quá hạn”.

Điều 2. Các nội dung khác tại Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 18/7/2012 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc Ban hành Điều lệ tổ chức, hoạt động và Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ phát triển đất tỉnh Vĩnh Phúc vẫn được giữ nguyên.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Tài nguyên Môi trường, Kế hoạch Đầu tư, Xây dựng, Lao động Thương binh và Xã hội; Các Thành viên Hội đồng quản lý Quỹ; Giám đốc Quỹ phát triển đất tỉnh Vĩnh Phúc; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc; Trưởng Ban Giải phóng mặt bằng và Phát triển quỹ đất tỉnh Vĩnh Phúc; Giám đốc và Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các Tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. *21/6*

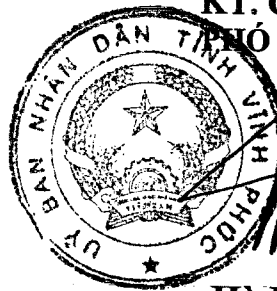
Nơi nhận:

- Văn phòng chính phủ;
- Ủy ban MTTQVN; Website Chính phủ;
- Bộ TN&MT, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, TTĐDBQH tỉnh;
- CPCT, CPVP;
- Như Điều 3 (t/h);
- Báo VP, Đài PTTH tỉnh, Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin – Giao tiếp điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Hòa Bình

